

Số: *16* /2024/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVIII KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 107/BC-KTNS ngày 30/10/2024 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo giải trình số 332/BC-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định về thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang theo khoản 2, 3 điều 51 Nghị định 73/2019/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 điều 1 Nghị định 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

b) Đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau (không có vốn đầu tư công) trong đó nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước chiếm tỷ lệ từ 30% trở lên hoặc lớn nhất trong tổng mức đầu tư của dự án thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

c) Đối với các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nguồn vốn hợp pháp khác, thẩm quyền quyết định thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hoạt động đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định đầu tư hệ thống thông tin, mua sắm phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên.

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm đối với dự án có giá trị từ 05 tỷ đồng trở lên/01 dự án.

2. Thủ trưởng đơn vị các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương quyết định đầu tư, mua sắm đối với dự án có giá trị dưới 05 tỷ đồng/01 dự án; quyết định đầu tư, mua sắm đối với dự án có giá trị từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng/01 dự án của cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư, mua sắm đối với dự án có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/01 dự án trong dự toán được giao.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư, mua sắm đối với dự án có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 dự án.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở ngành; phòng ban cấp huyện và tương đương; các đơn vị còn lại không thuộc khoản 1,2,3,4 điều này quyết định đầu tư, mua sắm đối với Dự án có giá trị dưới 1 tỷ đồng/01 Dự án.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định thuê dịch vụ công nghệ thông tin chưa có sẵn trên thị trường

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ theo yêu cầu riêng có giá trị từ 03 tỷ đồng trở lên/01 kế hoạch.

2. Thủ trưởng đơn vị các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương quyết định phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ theo yêu cầu riêng có giá trị dưới 03 tỷ đồng/01 kế hoạch; quyết định phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ theo yêu cầu riêng có giá trị từ 01 tỷ đồng đến dưới 03 tỷ đồng/01 kế hoạch của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ theo yêu cầu riêng có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/01 kế hoạch trong dự toán giao.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ theo yêu cầu có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 kế hoạch.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở ngành; phòng ban cấp huyện và tương đương; các đơn vị còn lại không thuộc khoản 1,2,3,4 điều này quyết định phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ giá trị dưới 1 tỷ đồng/01 kế hoạch, dự toán thuê.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Khóa XVIII Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2024, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 10 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu, UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Giao tiếp điện tử tỉnh, Trung tâm TT-CB tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn